

Bản án số: 93/2019/HS-ST
Ngày: 18-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ H Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Trần Viết Kiên - Kiểm sát viên
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 25/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019, đối với các bị cáo:

1. Vũ L - Sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Số 2A T - phường H - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Chỗ ở hiện nay: Xóm 9 - xã T - huyện V - tỉnh Nam Định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Nghề nghiệp: Tự do;

Bố đẻ: Vũ L, sinh năm 1935; Mẹ đẻ: Đỗ Thị H (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/7/2019.

2. NGUYỄN HUY H - Sinh năm 1994

ĐKHKT: Số 4/1/5/157 Trần Đăng Ninh - phường T - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Chỗ ở hiện nay: Số 2A khu 5 tầng số 4 Đoàn Trần Nghiệp - phường T - thành phố N - tỉnh Nam Định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12;

Nghề nghiệp: Tự do;

Bố đẻ: Nguyễn Văn H sinh năm 1969; Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1968;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/7/2019.

***Người làm chứng:**

1. Anh NLC1, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Số 3/79 Hàng Thao, phường T, TP N.

2. Anh NLC2, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Số 13/28/183 đường V, phường C, TP N.

3. Chị NLC3, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Số 8/24 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, TP Nam Định.

4. Anh NLC4, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số 125 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, TP Nam Định.

5. Chị NLC5, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Số 83/155 đường Trần Nhân Tông, phường Năng Tĩnh, TP Nam Định.

6. Anh NLC6, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số 106 đường Đỗ Mạnh Đạo, xã Lộc Hòa, TP Nam Định.

7. Chị NLC7, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Số 523 đường Kênh, phường Lộc vượng, TP Nam Định.

8. Chị NLC8, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số 4/95 tổ 28 cụm 4 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

9. Chị NLC9, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Số 186 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Trần Quang Khải, TP Nam Định.

10. Chị NLC10, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số 2B/94 đường Trần Quang Khải, TP Nam Định.

11. Anh NLC11, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Số 8 tổ 3, phường Trường Thi, TP Nam Định.

12. Anh NLC12, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số 3 đường Thành Nam, phường Trần Tế Xương, TP Nam Định.

13. Anh NLC13, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số 75 đường Nguyễn Bình, phường Trần Quang Khải, TP Nam Định.

14. Chị NLC14, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Số 37 đường Huyền Trân, phường Lộc Vượng, TP Nam Định.

15. Anh NGUYỄN HUY H, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số 2A khu 5 tầng đường Đoàn Trần Nghiệp, phường Trần Đăng Ninh, TP Nam Định.

16. Chị NLC16, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 68 phố Trịnh Hoài Đức, xã Lộc An, TP Nam Định.

17. Chị NLC17, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Số 2/218 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, TP Nam Định.

19. Anh NLC18, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn Phìn Ngan, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

20. Anh NLC19, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số 18 đường H Hoa Thám, phường Ngô Quyền, TP Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 50' ngày 01/7/2019, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã Nam Vân - thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ T39 ở số 464 đường Đặng Xuân Bảng - xã Nam Vân - thành phố Nam Định, tổ công tác phát hiện trong nhà nghỉ có 5/10 phòng có khách. Trong đó một số đối tượng tại các phòng 201, 401, 402, 502 đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã phối hợp cùng với Công an xã Nam Vân - thành phố Nam Định, tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ và lập biên bản theo quy định, cụ thể như sau:

1. Tại phòng 201 có 03 đối tượng: NLC1 (sinh năm 1992, trú tại số 3/79 Hàng Thao - phường Trần Hưng Đạo - thành phố Nam Định); NLC2 (sinh năm

1997, trú tại số 13/28/183 đường Vũ Hữu Lợi - phường Cửa Nam - thành phố Nam Định) và NLC3 (sinh năm 1988, trú tại số 8/24 Nguyễn Du - phường Nguyễn Du - thành phố Nam Định)

Tổ công tác phát hiện thu giữ tại mặt bàn uống nước trong phòng 201 gồm: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt chiếc đĩa có bám dính chất bột màu trắng và 01 chiếc thẻ nhựa màu trắng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng hai đầu có gắn đầu lọc thuốc lá. Tất cả được niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu A.

Tại bản kết luận giám định số 668/GĐKTHS ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt chiếc đĩa sứ màu trắng hình tròn, thẻ nhựa màu trắng, ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng hai đầu có gắn đầu lọc thuốc lá được niêm phong ký hiệu A, gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: Không xác định được khối lượng mẫu.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ mẫu nước tiểu của NLC1, NLC2, NLC3 để trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 674/GĐKTHS ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 02 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu C1(NLC1) và C2(NLC2) gửi giám định. Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu C3 (NLC3).

Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng ở phòng 201 khai nhận: Khoảng 23h ngày 30/6/2019, Hiền cùng Hoàn đi đến nhà nghỉ T39 để thuê phòng sử dụng ma túy ketamine. Khi đến nhà nghỉ T39, Hiền gặp lễ tân tên là L hỏi thuê phòng để sử dụng ma túy. L đồng ý sắp xếp phòng 201 cho Hiền và Hoàn. Sau khi nhận phòng, Hiền và Hoàn xuống quầy lễ tân mục đích đợi Trang là bạn Hiền đến để cùng sử dụng ma túy. Trong lúc ngồi chờ Trang ở quầy lễ tân, Hiền có rủ L *“anh có chơi ma túy Ketamine cùng bọn em không?”* L nói *“tao không chơi ke, tao chỉ chơi ma túy đá, mà thích chơi ma túy đá thì tao lấy về cùng chơi”* nhưng Hiền từ chối. Khi Trang đến nhà nghỉ T39, đã cùng Hiền và Hoàn lên phòng 201. Khoảng 5 phút sau, Hiền và Hoàn xuống quầy lễ tân gặp L, Hiền hỏi L mượn chiếc đĩa sứ để *“xào ke”*. L đồng ý rồi bảo Hiền và Hoàn xuống chạn bếp tầng 1 để lấy. Hoàn đã vào bếp lấy chiếc đĩa sứ màu trắng rồi cùng

Hiện đi lên phòng 201; Sau đó Hiền, Hoàn, Trang cùng sử dụng ma túy tại phòng 201 thì bị phát hiện bắt quả tang.

2. Tại phòng 402 có 07 đối tượng: NLC13 (sinh năm 1982, ĐKHKTT: số 14 phố Nguyễn Du - phường Nguyễn Du - thành phố Nam Định); NLC14 (sinh năm 1981, ĐKHKTT: Số 4/167 đường Giải Phóng - phường Trường Thi - thành phố Nam Định); NGUYỄN HUY H (sinh năm 1994, trú tại số 2A 5 tầng số 4 đường Đoàn Trần Nghiệp - phường T - thành phố N); NLC16 (sinh năm 1990, ĐKHKTT: Thôn Ngọc Lâm - xã Gia Hanh - huyện Can Lộc - tỉnh Hà Tĩnh); NLC17 (sinh năm 1991, ĐKHKTT: Cửa khẩu Lê Thanh - xã Ia Dom - huyện Đức Cơ - tỉnh Gia Lai); Phan Thị Tú Oanh (sinh năm 1989, ĐKHKTT: Xóm 6 xã Gia Hanh - huyện Can Lộc - tỉnh Hà Tĩnh); Phan Mùi Ú (sinh năm 1993, ĐKHKTT: Thôn Phìn Ngan - xã Trịnh Tường - huyện Bát Xát - tỉnh Lào Cai).

Tổ công tác phát hiện thu giữ tại phòng 402:

- Thu trên mặt bàn 01 chiếc đĩa sứ màu trắng trên bề mặt chiếc đĩa có đựng 01 túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon có đựng chất dạng tinh thể màu trắng. Toàn bộ vật chứng trên được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu **D1**.

- Thu trên mặt tủ lạnh 01 chiếc đĩa thủy tinh, trên bề mặt chiếc đĩa có dính các hạt tinh thể màu trắng được tổ công tác gom vào một túi nylon màu trắng, 01 chiếc thẻ nhựa cứng ATM màu xanh đỏ có ghi chữ AGRIBANK, trên bề mặt thẻ có bám dính các hạt tinh thể màu trắng; 01 chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) có định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá. Toàn bộ vật chứng được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu D2.

Tại bản kết luận giám định số 670/GĐKTHS ngày 02/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng, được niêm phong ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 2,522 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng, được niêm phong ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 0,457 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên 01 chiếc đĩa dạng thủy tinh trong suốt hình tròn; 01 chiếc thẻ nhựa cứng, dạng thẻ ATM màu xanh đỏ, có ghi chữ AGRIBANK, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, có gắn hai vỏ đầu lọc

thuốc lá; được niêm phong ký hiệu D2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Ketamine. Khối lượng mẫu đều không xác định được khối lượng mẫu.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ mẫu nước tiểu của: NGUYỄN HUY H NLC14, NLC13, NLC16, Phan Mùi Ú, NLC17, Phan Thị Tú Oanh ký hiệu lần lượt từ B1 đến B7 để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 676/GĐKTHS ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 04 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu B1(NGUYỄN HUY H), B2 (NLC14) , B4 (NLC16) và B6 (NLC17).Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (heroin, Methamphetamine, MDMA) trong 03 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu B3(NLC13) ,B5 (Phan Mùi Ú) và B7 (Phan Thị Tú Oanh) gửi giám định.

Tại Cơ quan CSĐT, NGUYỄN HUY H cùng 06 đối tượng khai nhận: H và Triều, Thịnh, Tuấn Anh, Duệ, Ú, Oanh là một nhóm bạn có quan hệ xã hội thân thiết với nhau, thường xuyên tụ tập ăn chơi, hát hò và sử dụng các loại ma túy thuốc lắc, kẹo và ketamine cùng nhau. Khoảng 23h30' ngày 30/6/2019 cả nhóm rủ nhau xuống quán Karaoke Huyền My ở chợ Chùa, huyện Nam Trực để hát. Tại quán Huyền My, Thịnh và mọi người nói hôm nay đi chơi một tý (ý là sử dụng ma túy) thì H nghĩ những lần trước nhóm cùng chơi ma túy thì Thịnh, Oanh, Duệ đã trả tiền; hôm nay nếu mọi người không góp thì H sẽ chi. Khoảng 01giờ sáng ngày 01/7/2019 cả 7 người đến nhà nghỉ T39, H gặp lễ tân (sau khi bị bắt mới biết tên là Vũ L) thuê phòng để chơi (ý H là sử dụng ma túy). L sắp xếp mở cửa phòng 402, điều khiển bật điều hòa và loa, sau đó cả 7 người lên phòng. H nhìn thấy trong phòng đã có sẵn loa, đèn nháy và 02 chiếc đĩa. Sau đó H gọi điện cho người đàn ông tên Hùng không biết rõ địa chỉ bảo Hùng bán cho H một chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 2.800.000 đồng, Hùng đồng ý và khoảng 30 phút sau Hùng đến nhà nghỉ T39 gặp H đưa cho H 01 túi nylon trong đó có 02 gói nylon Ketamine và 02 viên thuốc lắc màu xanh (Hoàng chưa trả tiền, sau khi sử dụng xong ma túy nếu mọi người góp thì H sẽ trả Hùng hoặc nếu mọi người không góp thì khi nào có tiền H sẽ trả cho Hùng sau). H mang ma túy vào phòng lấy 01 viên ma túy thuốc lắc chia làm 4 phần và sử dụng một phần, còn 3 phần còn lại và 1 viên H để trên chiếc đĩa sứ trên bàn; H đi cầm nước pha mì để ăn, H không rõ số thuốc lắc còn lại những ai đã sử dụng. Sau đó, Oanh tự lấy đĩa thủy tinh đốt nóng và lấy 01 gói ketamine (Hoàng để trên bàn) đổ ra đĩa và lấy thẻ nhựa chia ra thành

từng phần nhỏ, còn Ú quần ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 02h45' ngày 01/7/2019 thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng và đưa H, Triều, Duệ, Ú, Thịnh, Tuấn Anh, Oanh về trụ sở Công an để làm việc.

3. Tại phòng 302 có 04 đối tượng: NLC4, NLC5, NLC6, NLC7.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ mẫu nước tiểu của: NLC7, NLC5, NLC6, NLC4 ký hiệu lần lượt từ E1 đến E4 để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 675/GĐKTHS ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 04 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu lần lượt từ E1 đến E4 gửi giám định.

Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng ở phòng 302 khai nhận: Khoảng 17h30' ngày 30/6/2019 Mạnh cùng vợ là Hà gọi điện cho Long và Diệp Anh đi ăn tại quán Sâu Nướng 2 - đường Mạc Thị Bưởi - thành phố Nam Định. Quá trình ăn uống thì cả 04 đối tượng đã cùng nhau sử dụng ma túy loại "Cỏ Mỹ" hình thức cuốn điếu như điếu thuốc lá và hút. Sau khi ăn uống xong, khoảng 23h cả 4 đến nhà nghỉ T39 gặp Vũ L là lễ tân thuê phòng 302 để nghỉ ngơi và nghe nhạc. Đến khoảng 02h45' ngày 01/7/2019 thì bị lực lượng Công an vào phòng 302 kiểm tra hành chính phát hiện đưa Mạnh, Hà, Long, Diệp Anh về trụ sở Công an để làm việc.

3. Tại phòng 401 có 05 đối tượng: NLC8, NLC9, NLC10, NLC11, Dương Xuân Thanh (tên gọi khác Dương Duy Anh).

Tổ công tác phát hiện thu giữ tại phòng 401:

- Thu trên mặt bàn uống nước 01 túi nylon màu trắng bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu C1.

- Thu trên mặt sàn trước cửa nhà vệ sinh 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt chiếc đĩa sứ có dính chất bột màu trắng, tổ công tác đã gom chất bột màu trắng lại cho vào một túi nylon màu trắng, 01 ống hút được quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) cố định bằng 2 đầu mẫu thuốc lá. Tất cả được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu C2.

Tại bản kết luận giám định số 669/GĐKTHS ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu được niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu C1: 0,189 gam. Mẫu được niêm phong ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu C2: 0,043 gam.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ mẫu nước tiểu của: NLC8, NLC9, NLC10, NLC11, Dương Xuân Thanh, ký hiệu lần lượt từ A1 đến A5 để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 672/GĐKTHS ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 04 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu A1 (NLC8), A2 (NLC9), A3 (NLC10) và A5 (Dương Xuân Thanh). Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, MDMA) trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu A4 (NLC11) (BL 296).

Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng ở phòng 401 đều khai nhận: Khoảng 21h30' ngày 30/6/2019, Thế Anh rủ Trang, Minh, Duy Anh và Phương sau khi ăn đêm xong thì đi sử dụng ma túy tổng hợp; Tất cả đồng ý và có bàn với nhau góp tiền để mua ma túy, trong đó Trang góp 1.000.000 đồng, Duy Anh góp 350.000 đồng, Minh góp 350.000 đồng, Thế Anh góp 500.000 đồng, Phương không góp gì, tổng số tiền góp được 2.200.000 đồng, Thế Anh cầm và mua 3 viên thuốc lắc với giá 700.000 đồng sau đó cả 5 đến nhà nghỉ T39 gặp Vũ L là lễ tân thuê phòng 401 để cùng nhau sử dụng ma túy tổng hợp.

5. Tại phòng 502 có 03 đối tượng: Đoàn Văn Lập, Cao Xuân Tiến, Trần Xuân Huy.

Tổ công tác phát hiện thu giữ tại phòng 502:

- Thu trên giường ngủ 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt chiếc đĩa có dính chất bột màu trắng và có 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) hai đầu có gắn đầu lọc thuốc lá, 01 thẻ nhựa có in hình mặt người có chữ CARD và 01 túi nylon màu trắng bên trong có dính chất bột màu trắng. Toàn bộ vật chứng trên được niêm phong ký hiệu E.

Tại bản kết luận giám định số 671/GĐKTHS ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột màu trắng bám dính trên 01 chiếc đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 túi nylon màu trắng kích được niêm phong ký hiệu E gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: Chưa xác định được khối lượng mẫu.

Cơ quan CSĐT thu giữ mẫu nước tiểu của: Đoàn Văn Lập, Cao Xuân Tiến, Trần Xuân Huy ký hiệu lần lượt từ Đ1 đến Đ3 để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 673/GĐKTHS ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất ma túy trong 03 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu Đ1, Đ2 và Đ3 gửi giám định.

Tại Cơ quan CSĐT, các đối tượng ở phòng 502 khai nhận: Khoảng 17h ngày 28/6/2019, Huy cùng Lập đi từ Nam Định lên Hà Nội gặp Tiến để dự sinh nhật bạn, trong quá trình dự sinh nhật bạn Huy có quen một nam thanh niên không rõ lai lịch, cho 01 gói nhỏ Ketamine, khoảng 8 sáng ngày 29/6/2019 cả ba người về Nam Định chơi và đến 22 giờ ngày 29/6/2019 cả ba đến nhà nghỉ T39 để thuê phòng mục đích sử dụng ma túy. Khoảng 10h ngày 30/6/2019 Huy bỏ Ketamine ra đĩa và lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để quận làm ống hít, cả ba cùng nhau sử dụng hết Ketamine và ăn ngủ tại phòng. Đến khoảng 4h50' ngày 01/7/2019, khi cả ba đang ngủ thì bị lực lượng Công an vào phòng 502 kiểm tra hành chính phát hiện đưa Huy, Lập, Tiến về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT, Vũ L khai nhận hành vi phạm tội như sau: L được NLC19 là chủ nhà nghỉ T39 thuê làm lễ tân từ tháng 2/2019 với mức lương thỏa thuận là 4.000.000đồng/tháng. L được phân làm ca đêm từ 20h hôm trước đến 8h sáng hôm sau. Nhiệm vụ của L là trông coi quản lý nhà nghỉ, sắp xếp, bố trí phòng cho khách, dọn dẹp phòng, thanh toán tiền phòng và phục vụ theo yêu cầu của khách. Khoảng 23h ngày 30/6/2019 L đang coi nhà nghỉ thì có Hiền là khách quen của quán đi cùng một người bạn vào thuê phòng nghỉ, sau khi thỏa thuận giá cả, L sắp xếp cho Hiền thuê nghỉ phòng 201 với giá 250.000đ/đêm (lúc này nhà nghỉ đã có khách thuê phòng 502). Trong lúc Hiền đợi bạn gái đến thì Hiền đã rủ L lên phòng 201 để sử dụng ma túy Ketamine cùng nhóm bạn của Hiền, nhưng L từ chối không chơi. Sau khi lên phòng được khoảng 5 phút thì Hiền và một người thanh niên đi cùng xuống phòng lễ tân hỏi L mượn một cái đĩa để “xào ke”, L biết Hiền mượn đĩa là để sử dụng ma túy, lúc này L đang bận nên bảo Hiền xuống phòng bếp mà lấy. Khoảng 30 phút sau thì có khách đến thuê phòng, L sắp xếp cho khách vào phòng 302 và mở loa cho phòng 302. Khoảng 1h ngày 1/7/2019 có 02 tốp khách đến thuê phòng, L sắp xếp cho các khách vào phòng 401,402. Trong quá trình khách vào thuê phòng L biết phòng 201 (gồm có 3 người) có sử dụng ma túy nhưng L vẫn đồng ý để khách sử dụng ma túy và không có ý kiến gì, còn những phòng nghỉ khác khi tổ công tác kiểm tra L mới biết các đối tượng sử dụng ma túy trong nhà nghỉ. L khai nhận mặc dù L biết nội quy nhà nghỉ có quy định đối với khách vào nghỉ là nghiêm cấm sử dụng các chất kích thích và ma túy tại phòng, nhưng để giữ khách cho nhà nghỉ L đã không phản đối việc khách phòng 201 sử dụng ma túy. Việc khách vào nhà nghỉ sử dụng ma túy chỉ có mình L biết, L không nói với chủ nhà nghỉ.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra thu thập được, ngày 03/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ L về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Quá trình điều tra, Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra thu thập được, Ngày 03/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với NGUYỄN HUY H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với khối lượng ma túy đã thu giữ và kết luận giám định là 2,979 gam Ketamine. Quá trình điều tra, NGUYỄN HUY H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với các đối tượng sử dụng ma túy ở các phòng 201, 302, 401, 402 và 502: Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử lý hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với các đối tượng trong phòng 401 có hành vi góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng: Tại thời điểm kiểm tra, cơ quan Công an đã phát hiện thu giữ 0,232 gam Ketamine trong phòng 401 mà các đối tượng chưa kịp sử dụng hết; Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với những người đã bán và cho ma túy cho các đối tượng: Do chưa xác định được rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

*Cáo trạng số 81/CT-VKS-P1 ngày 24/19/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố:

- Bị cáo Vũ L về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS.

- Bị cáo NGUYỄN HUY H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

*Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố, và xác định VKSND tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo là đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu để giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị xử phạt:

Bị cáo Vũ L từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo NGUYỄN HUY H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Miễn hình phạt tiền đối với cả 02 bị cáo

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người làm chứng; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vũ L làm lễ tân tại nhà nghỉ T39 từ tháng 2/2019, được phân công làm ca đêm từ 20h hôm trước đến 8h sáng hôm sau, có nhiệm vụ trông coi quản lý nhà nghỉ, sắp xếp bố trí phòng cho khách. Khoảng 23h ngày 30/6/2019, có đối tượng tên Hiền là người quen đến thuê phòng nghỉ, L biết Hiền thuê phòng nghỉ để cùng bạn sử dụng chất ma túy, L đã tự ý sắp xếp cho Hiền và 02 người bạn thuê phòng 201 để sử dụng ma túy, khi Hiền và đồng bọn đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Hành vi của Vũ L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 01/7/2019, NGUYỄN HUY H và 6 người bạn đến nhà nghỉ T39 thuê phòng 402 để nghỉ. Sau khi lên phòng 402, H đã gọi điện cho người đàn ông tên Hùng (không biết rõ địa chỉ) bảo Hùng bán cho H một chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 2.800.000 đồng, nhằm mục đích để H và các bạn cùng sử dụng ma túy tại phòng 402. Sau khi nhận ma túy từ đối tượng Hùng đưa đến, H đã mang ma túy lên phòng 402 cùng các đối tượng đi cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Thu giữ số ma túy còn lại là 2,979 gam Ketamine. Hành vi của NGUYỄN HUY H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đảng và Nhà nước đã tuyên truyền giáo dục: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội, dẫn đến xâm hại đạo đức - sức khỏe con người, ảnh hưởng đến nền kinh tế của cộng đồng xã hội. Vì vậy mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[3] Khi lượng hình xét thấy các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bố bị cáo Vũ L đã tham gia kháng chiến và được tặng nhiều huân huy chương kháng chiến, nên bị cáo Vũ L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đều lần đầu phạm tội; đối chiếu với các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực thi Bộ luật hình sự, xét thấy cần ấn định cho bị cáo Vũ L mức khởi điểm của khung hình phạt đã truy tố, đối với bị cáo NGUYỄN HUY H cần ấn định cho bị cáo

mức hình phạt trong khung hình phạt đã truy tố và đều cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian; Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có mục đích tư lợi kiếm lời, hiện cả hai bị cáo đều không có việc làm và thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ trắng đen đã cũ BKS 18D1-508.89, số khung RLHJC5203CY023817, số máy JC52E0031163; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ, có số Imei 352877019424403; 01 (một) điện thoại di động màu đen đã cũ không rõ nhãn hiệu, kiểu màn hình cảm ứng bị vỡ màn hình ở góc dưới, đều thu giữ của bị cáo Vũ L, qua điều tra xác minh là tài sản riêng của bị cáo Vũ L không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, có số Imei 359997/05/066372/7 thu giữ của NGUYỄN HUY H, qua điều tra xác minh bị cáo H đã sử dụng liên lạc để mua ma túy về sử dụng – xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, có số Imei 3532910795083 thu giữ của NGUYỄN HUY H, qua điều tra xác minh là tài sản riêng của bị cáo NGUYỄN HUY H không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 04 (bốn) phong bì niêm phong số 668/GĐKTHS, 669/GĐKTHS, 670/GĐKTHS, 671/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ L phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo NGUYỄN HUY H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Vũ L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2019

3. Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo NGUYỄN HUY H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2019

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, có số Imei 359997/05/066372/7

- Tuyên trả lại cho bị cáo NGUYỄN HUY H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, có số Imei 3532910795083, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tuyên trả bị cáo Vũ L 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ trắng đen đã cũ BKS 18D1-508.89, số khung RLHJC5203CY023817, số máy JC52E0031163; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã cũ, có số Imei 352877019424403; 01 (một) điện thoại di động màu; nhưng đều tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) phong bì niêm phong số 668/GĐKTHS, 669/GĐKTHS, 670/GĐKTHS, 671/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định không còn giá trị sử dụng.

(Chi tiết cụ thể trong ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 07/20 ngày 30/10/2019 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

Vũ L, NGUYỄN HUY H, mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng.

Báo các bị cáo đều được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; CA - VKS tỉnh NĐ
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định
- Trại giam Đại An
- Bị cáo;
- Lưu HS, tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương

